

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 135/2019/HS-PT

Ngày: 12/8/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Minh Long**

*Các Thẩm phán:* Ông **Phan Vĩnh Chuyên**

Ông **Nguyễn Tấn Anh**

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Na** – Thư ký Tòa án nhân dân TP Đà Nẵng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 93/2019/TLPT-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Đức C do có kháng cáo của bị cáo C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2019/HS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Đức C; tên gọi khác: R; Sinh ngày 01/4/1990 tại thành phố Đà Nẵng; trú tại: Tổ 13, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Đức A; sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị M; sinh năm: 1966; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số 47/2016/HSST ngày 30/6/2016 bị TAND quận Liên Chiểu, thành phố ĐN xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Nhân thân: Tháng 6/2006 bị đưa đi tập trung tại trường giáo dưỡng số 03 thuộc xã P, huyện V, TP. Đà Nẵng; Tại bản án số 48/2017/HSST ngày 29/6/2017 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại bản án số 105/2018/HSST ngày 15/11/2018 bị TAND quận Liên Chiểu, thành phố ĐN xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại bản án số 01/2019/HSST ngày 04/01/2019 bị TAND huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 2 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/07/2018 trong một vụ án khác.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/02/2017, Nguyễn Đức C đến chùa N số 176 V, phường D, quận C, thành phố Đà Nẵng để trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở C đến thùng tiền phước sương dùng thanh tre móc tiền trong thùng, sợ mọi người phát hiện nên C đem thùng phước sương ra phía ngoài móc tiền tiếp. Sau khi lấy xong, C đem thùng phước sương vào lại chỗ cũ. Khi vừa đặt thùng xuống thì C bị Lương Văn T phát hiện báo Công an phường D, quận C, thành phố Đà Nẵng làm việc. Tại cơ quan Công an C đã khai nhận hành vi trộm cắp của mình.

Tang vật thu giữ trên người C: Số tiền 600.000 đồng (trong đó 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 05 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 35 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng); tài sản trộm cắp đã thu hồi trả cho bị hại.

*Với nội dung như trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HSST ngày 22/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu đã quyết định:*

Căn cứ: điểm b Khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015.

**Xử phạt:** Nguyễn Đức C 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Điều 55, 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án này với hình phạt 02 năm 09 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HSST ngày 04/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 03 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/07/2018.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 26 tháng 5 năm 2019, bị cáo Nguyễn Đức C có đơn kháng cáo với nội dung: Hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án nhân dân quận Hải Châu đã tuyên đối với bị cáo là quá nặng, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức C là hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo của bị cáo: Đại diện Viện kiểm sát cho rằng Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật; bị cáo có nhân thân xấu, mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo là không nặng, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Đức C cho rằng tiền án năm 2016 đã được xóa án tích, hành vi của bị cáo thực hiện vào ngày 01/02/2017 đã bị xử phạt hành chính nhưng vẫn bị truy tố xét xử là không đúng; bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo 03 tháng tù.

*Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/02/2017 Nguyễn Đức C có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là tiền để trong thùng phước sương của chùa N địa chỉ tại số 176 đường V, phường D, quận C, Tp. Đà Nẵng, lấy được 600.000 đồng thì bị bắt quả tang; tuy giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là dưới 2.000.000 đồng nhưng do trước đó bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 47/2016/HSST ngày 30/6/2016 bị TAND quận Liên Chiểu, thành phố ĐN xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích thì lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội lần này. Do đó, Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Nguyễn Đức C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo không kháng cáo về tội danh, không kháng cáo kêu oan, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức C Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, ngoài tiền án 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” do Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp. Đà Nẵng xét xử vào năm 2016 thì bị cáo còn có nhiều bản án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” do các Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng và Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử nên đối với bị cáo cần xử lý nghiêm. Xét Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới; các lý do kháng cáo mà bị cáo trình bày tại phiên tòa là không có căn cứ. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm như đề nghị của viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3]. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4]. Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Tòa án cấp sơ thẩm khi tổng hợp hình phạt của nhiều bản án nhưng lại áp dụng cả Điều 55 Bộ luật hình sự quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội là không đúng, cần rút kinh nghiệm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của BLTTHS 2015; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức C, giữ nguyên án sơ thẩm.

Căn cứ: điểm b Khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

**Xử phạt:** Nguyễn Đức C 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án này với hình phạt 02 năm 09 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HSST ngày 04/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 03 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/07/2018.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng HSNV-CA TP ĐN (PV27);
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- VKSND quận Hải Châu;
- TAND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Bị cáo; Trại tạm giam CATPĐN;
- Sở tư pháp TPĐN;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Long**



